

UBND PHƯỜNG BÌNH DƯƠNG  
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÒA PHÚ

**DANH SÁCH HỌC SINH 11 TUỔI HTCT TIỂU HỌC NĂM HỌC 2024-2025**

| STT | SDB      | Họ              | Tên   | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                 | Ghi chú |
|-----|----------|-----------------|-------|------|-------|------|-----------|---------|-----|-----------------------------------------------------|---------|
| 1   | 560/20   | Nguyễn Duy      | An    | 27   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 2   | 603/20   | Trần Khánh      | An    | 16   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Trung tâm y tế Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa             |         |
| 3   | 561/20   | Hồ Việt         | Anh   | 20   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống                   |         |
| 4   | 002/20   | Lê Hà Tuấn      | Anh   | 26   | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 5   | 001/20   | Vương Ngọc Kim  | Anh   | 08   | 01    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 6   | 003/20   | Đỗ Thị Ngọc     | Ánh   | 30   | 03    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh              |         |
| 7   | 004/20   | Trần Thùy Nhật  | Ánh   | 02   | 01    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 8   | 562/20   | Hoàng Phúc Gia  | Bảo   | 23   | 8     | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước |         |
| 9   | 665/2020 | Trần Nguyễn Gia | Bảo   | 26   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Trung tâm y tế xã Cát Nhon, Bình Định               |         |
| 10  | 007/20   | Lương Quế       | Chi   | 17   | 03    | 2014 | Nữ        | Nùng    | 5/1 | Bệnh viện huyện Krông Pắc- tỉnh Đắk Lắk             |         |
| 11  | 011/20   | Nguyễn Thị Hà   | Duyên | 9    | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 12  | 008/20   | Thượng Tiến     | Đạt   | 13   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh              |         |
| 13  | 009/20   | Trương Vũ Minh  | Đạt   | 03   | 4     | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu             |         |
| 14  | 010/20   | Nguyễn Trí      | Đức   | 30   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc                     |         |
| 15  | 012/20   | Lê Nguyễn Gia   | Hân   | 06   | 07    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 16  | 013/20   | Nguyễn Ngọc     | Hân   | 07   | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh              |         |

| STT | SĐB    | Họ                | Tên   | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                       | Ghi chú |
|-----|--------|-------------------|-------|------|-------|------|-----------|---------|-----|-----------------------------------------------------------|---------|
| 17  | 014/20 | Đào Trung         | Hiếu  | 01   | 8     | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                         |         |
| 18  | 018/20 | Huỳnh Tuấn        | Kiệt  | 14   | 11    | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa Thới Hòa                                |         |
| 19  | 019/20 | Huỳnh Hoàng Thiên | Kim   | 24   | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh                           |         |
| 20  |        | Bùi Trúc          | Linh  | 09   | 12    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | BVĐK tỉnh Bình Dương                                      |         |
| 21  | 020/20 | Phan Gia          | Linh  | 24   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy, Quảng Bình               |         |
| 22  | 021/20 | Phạm Nhật         | Long  | 22   | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Long An                            |         |
| 23  | 648/20 | Lê Trần Gia       | Minh  | 04   | 07    | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                         |         |
| 24  | 022/20 | Đào Thị Trà       | My    | 10   | 12    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh                    |         |
| 25  |        | Lê Thị Trà        | My    | 06   | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                         |         |
| 26  | 023/20 | Trần Thị Kiều     | My    | 19   | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                         |         |
| 27  | 025/20 | Nguyễn Hoàng      | Nam   | 14   | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh                    |         |
| 28  | 024/20 | Nhâm Bảo          | Nam   | 16   | 12    | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                         |         |
| 29  | 027/20 | Võ Trung          | Nghĩa | 28   | 03    | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện Từ Dũ - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh                 |         |
| 30  | 028/20 | Nguyễn Trần Bảo   | Ngọc  | 10   | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa khu vực Phú Phong - Tây Sơn - Bình Định |         |
| 31  | 029/20 | Huỳnh Ngọc Yến    | Như   | 30   | 11    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                         |         |
| 32  | 031/20 | Phan Vũ Anh       | Quân  | 04   | 11    | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa tư nhân Bình An, tỉnh Kiên Giang        |         |
| 33  | 035/20 | Vy Nguyễn Thiên   | Thảo  | 05   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh                    |         |
| 34  | 036/20 | Lê Bùi Nhật       | Thiên | 12   | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện Hùng Vương, TP. Hồ Chí Minh                     |         |
| 35  | 037/20 | Trần Minh         | Thiện | 10   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/1 | Trạm Y Tế Minh Quang - Tam Đảo - Vĩnh Phúc                |         |
| 36  | 039/20 | Nguyễn Thị Huyền  | Thư   | 17   | 02    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Xã Vĩnh Sơn - huyện An Sơn - tỉnh Nghệ An                 |         |



| STT | SĐB    | Họ                 | Tên  | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                                     | Ghi chú |
|-----|--------|--------------------|------|------|-------|------|-----------|---------|-----|-------------------------------------------------------------------------|---------|
| 37  | 041/20 | Trần Ngọc Quế      | Trân | 03   | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Công ty trách nhiệm hữu hạn y Tâm Giao bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương |         |
| 38  | 044/20 | Nguyễn Thị Thảo    | Vy   | 13   | 11    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/1 | Bệnh viện đa khoa huyện Cư Kuin tỉnh Đắk Lắk                            |         |
| 39  | 45/20  | Đỗ Gia             | Bảo  | 13   | 1     | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Đa khoa khu vực Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa                      |         |
| 40  | 46/20  | Lê Gia             | Bảo  | 18   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Đa khoa huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước                        |         |
| 41  | 42/20  | Lê Chí             | Bình | 21   | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                       |         |
| 42  | 563/20 | Lê Kiều Minh       | Châu | 17   | 1     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                       |         |
| 43  | 724/20 | Lê Nguyễn Minh     | Châu | 14   | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Văn Hội, Ninh Giang, Hải Dương                                          |         |
| 44  | 564/20 | Trần Linh          | Đan  | 27   | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Trạm y tế xã Minh Quang- Tam đảo- Vĩnh Phúc                             |         |
| 45  | 48/20  | Trương Thị Hồng    | Đào  | 2    | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                       |         |
| 46  | 49/20  | Đinh Tiến          | Đạt  | 30   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh                                         |         |
| 47  | 608/20 | Huỳnh Tiến         | Đạt  | 29   | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh                                  |         |
| 48  | 50/20  | Nguyễn Đình        | Đình | 2    | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi, TP. HCM                               |         |
| 49  | 570/20 | Lê Thị Ngọc        | Hân  | 24   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                       |         |
| 50  | 54/20  | Lương Gia          | Huy  | 20   | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Phụ sản Bình Dương                                            |         |
| 51  | 53/20  | Nguyễn Đặng Nguyên | Hưng | 17   | 12    | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa khu vực Quảng Nam                                     |         |
| 52  | 56/20  | Nguyễn Thị Ngọc    | Linh | 4    | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện huyện Krông Pắc- tỉnh Đắk Lắk                                 |         |
| 53  | 57/20  | Đỗ Khánh           | Ly   | 30   | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, Bến Tre                                    |         |
| 54  | 58/20  | Lữ Kim Tuệ         | My   | 3    | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa Đặng Thùy Trâm                                        |         |
| 55  | 59/20  | Nguyễn Võ Huyền    | My   | 14   | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa Bình dương                                            |         |
| 56  | 060/20 | Trịnh Phương       | Nam  | 26   | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                       |         |

| STT | SĐB    | Họ                | Tên    | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                               | Ghi chú |
|-----|--------|-------------------|--------|------|-------|------|-----------|---------|-----|-------------------------------------------------------------------|---------|
| 57  | 062/20 | Trần Kim          | Ngân   | 1    | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Đa khoa huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi                   |         |
| 58  | 065/20 | Nguyễn Thị Thảo   | Ngọc   | 18   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Hùng Vương, TPHCM                                       |         |
| 59  | 067/20 | Lê Thảo           | Nguyên | 11   | 11    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Quận Thủ Đức TP. Hồ Chí Minh                            |         |
| 60  | 069/20 | Phạm Minh         | Nhật   | 18   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | BV Nguyễn Đình Chiểu, Tỉnh Bến Tre                                |         |
| 61  | 070/20 | Huỳnh Lê Tấn      | Phát   | 30   | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                 |         |
| 62  | 071/20 | Nguyễn Thành      | Phi    | 20   | 3     | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Đa khoa huyện Triệu Sơn, Thanh Hóa                      |         |
| 63  | 072/20 | Huỳnh Hiệp        | Phú    | 21   | 11    | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                                  |         |
| 64  | 075/20 | Nguyễn Thị Diệu   | Tâm    | 18   | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                 |         |
| 65  | 078/20 | Võ Nguyễn Phương  | Thảo   | 28   | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh                            |         |
| 66  | 076/20 | Đào Quốc          | Thắng  | 17   | 11    | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Nhà hộ sinh Nguyễn Thanh Hoàng,p.Long Hưng, Tx Tân Châu, An giang |         |
| 67  | 079/20 | Lê Thái Khánh     | Thi    | 16   | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Từ Dũ, TPHCM                                            |         |
| 68  | 634/20 | Nguyễn Quốc       | Thiên  | 7    | 8     | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                                  |         |
| 69  | 080/20 | Nguyễn Minh       | Thiện  | 22   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Đa khoa huyện Đắc Mĩ - Đắc Nông                         |         |
| 70  | 081/20 | Trần Doãn         | Tiến   | 29   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định                                   |         |
| 71  | 082/20 | Võ Ngọc Bảo       | Trân   | 29   | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện Đa khoa An Phước, Bình Thuận                            |         |
| 72  | 042/20 | Phạm Văn          | Trung  | 15   | 1     | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa khu vực Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp                |         |
| 73  | 083/20 | Nguyễn Thắng Minh | Tuấn   | 28   | 11    | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                 |         |
| 74  | 087/20 | Nguyễn Huỳnh Thảo | Vi     | 7    | 1     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang                  |         |
| 75  | 084/20 | Bùi Gia           | Viên   | 18   | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định                                  |         |
| 76  | 086/20 | Nguyễn Công       | Vinh   | 24   | 1     | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                                  |         |



| STT | SĐB    | Họ                | Tên   | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                         | Ghi chú |
|-----|--------|-------------------|-------|------|-------|------|-----------|---------|-----|-------------------------------------------------------------|---------|
| 77  | 085/20 | Nguyễn Quang      | Vinh  | 31   | 8     | 2014 |           | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện phụ sản Mê kong Quận Tân Bình TP. HCM             |         |
| 78  | 088/20 | Biện Hoàng Hải    | Yến   | 26   | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/2 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                            |         |
| 79  | 089/20 | Trần Bảo          | Anh   | 9    | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện sản nhi Bình Dương, tỉnh Bình Dương               |         |
| 80  | 091/20 | Nguyễn Hoàng Diễm | Châu  | 7    | 11    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                           |         |
| 81  | 650/20 | Phạm Ngọc Bảo     | Châu  | 21   | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện đa khoa huyện Gia Lộc, TT Gia Lộc, tỉnh Hải Dương |         |
| 82  | 606/20 | Phạm Thái Phương  | Chi   | 16   | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                            |         |
| 83  | 607/20 | Trần Diệu         | Dàn   | 30   | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Vạn Phúc tỉnh Bình Dương                          |         |
| 84  | 092/20 | Nguyễn Hải        | Đăng  | 25   | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp                            |         |
| 85  | 093/20 | Nguyễn Hồ Thành   | Danh  | 8    | 8     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh                      |         |
| 86  | 094/20 | Trịnh Xuân        | Đạt   | 25   | 4     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện đa khoa tư nhân Bình Dương                        |         |
| 87  | 609/20 | Nguyễn Thành      | Đạt   | 5    | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Đa khoa Tân Hiệp - Kiên Giang                     |         |
| 88  | 095/20 | Từ Trương Thảo    | Duyên | 6    | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện đa khoa Thành phố Cà Mau                          |         |
| 89  | 418/20 | Mai Phan Thanh    | Hảo   | 6    | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                           |         |
| 90  | 096/20 | Phạm Hồ Trung     | Hiếu  | 21   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh                      |         |
| 91  | 099/20 | Nguyễn Quốc       | Huy   | 25   | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Từ Dũ, TPHCM                                      |         |
| 92  | 667/20 | Danh Nhật         | Huy   | 18   | 10    | 2014 |           | Khome   | 5/3 | Bệnh viện Đa khoa khu vực Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang      |         |
| 93  | 101/20 | Lê Hoàng          | Khang | 14   | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình dương                           |         |
| 94  | 103/20 | Nguyễn Lâm        | Kiệt  | 8    | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh                      |         |
| 95  | 104/20 | Bùi Nguyễn Thuyên | Kim   | 16   | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Từ Dũ thành phố Hồ Chí Minh                       |         |
| 96  | 574/20 | Lê Thị Thùy       | Linh  | 4    | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Xã Phú Thành A, huyện Tam Nông, Đồng Tháp                   |         |

| STT | SĐB    | Họ                | Tên           | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                 | Ghi chú |
|-----|--------|-------------------|---------------|------|-------|------|-----------|---------|-----|-----------------------------------------------------|---------|
| 97  | 107/20 | Phạm Hoàng Bảo    | <b>Minh</b>   | 21   | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Đa khoa khu vực Thủ Đức, TPHCM            |         |
| 98  | 108/20 | Huỳnh Thị Triệu   | <b>Minh</b>   | 14   | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện đa khoa xã Tân Châu, An Giang             |         |
| 99  | 111/20 | Ngô Thảo          | <b>Ngân</b>   | 7    | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 100 | 645/20 | Hoàng Kim         | <b>Ngân</b>   | 5    | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 101 | 114/20 | Phan Thị Ngọc     | <b>Oanh</b>   | 8    | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang        |         |
| 102 | 115/20 | Nguyễn Tấn        | <b>Phát</b>   | 27   | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện đa khoa Tỉnh Hậu Giang                    |         |
| 103 | 627/20 | Nguyễn Phúc Huy   | <b>Phát</b>   | 25   | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Đa khoa khu vực Cù Lao Minh, tỉnh Bến Tre |         |
| 104 | 116/20 | Huỳnh Thiên       | <b>Phú</b>    | 12   | 7     | 2014 |           | Khome   | 5/3 | Bệnh viện Bình Dương                                |         |
| 105 | 118/20 | Trần Nguyễn Hoàng | <b>Thiên</b>  | 9    | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 106 | 594/20 | Cao Huỳnh Đăng    | <b>Thư</b>    | 13   | 12    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh Viện Phụ sản nhi Bình Dương                    |         |
| 107 | 742/20 | Võ Lê Minh        | <b>Thư</b>    | 5    | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Hùng Vương, thành phố Hồ Chí Minh         |         |
| 108 | 121/20 | Lê Hoài           | <b>Thương</b> | 14   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Đa khoa Hợp lực Thanh Hóa                 |         |
| 109 | 122/20 | Đặng Thị Cẩm      | <b>Tiên</b>   | 15   | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình dương                   |         |
| 110 | 123/20 | Huỳnh Nữ Ngọc     | <b>Tiên</b>   | 19   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Phú chánh, Tân Uyên, Bình Dương                     |         |
| 111 | 131/20 | Nguyễn Bảo        | <b>Toàn</b>   | 10   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 112 | 124/20 | Ngô Thị Phương    | <b>Trinh</b>  | 26   | 2     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình dương                   |         |
| 113 | 125/20 | Trịnh Thị Thanh   | <b>Trúc</b>   | 1    | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/3 | Trạm y tế xã Hòa Lạc, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang  |         |
| 114 | 129/20 | Lê Phạm Đăng      | <b>Vương</b>  | 23   | 3     | 2014 |           | Kinh    | 5/3 | Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh - tỉnh Đắk Lắk         |         |
| 115 | 132/20 | Phạm Hoàng Bảo    | <b>An</b>     | 5    | 2     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 116 | 134/20 | Nguyễn Phạm Vân   | <b>Anh</b>    | 14   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |



| STT | SĐB    | Họ                | Tên   | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                              | Ghi chú |
|-----|--------|-------------------|-------|------|-------|------|-----------|---------|-----|------------------------------------------------------------------|---------|
| 117 | 136/20 | Trần Gia          | Bảo   | 10   | 11    | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                |         |
| 118 | 672/20 | Nguyễn Ngọc Minh  | Châu  | 30   | 1     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                |         |
| 119 | 138/20 | Hoàng Vũ Minh     | Châu  | 5    | 2     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi                                |         |
| 120 |        | Triệu Minh        | Châu  | 22   | 12    | 2014 | Nữ        | Dao     | 5/4 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi                                |         |
| 121 | 610/20 | Trần Ngọc         | Diệp  | 3    | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang                                |         |
| 122 | 566/20 | Đặng Thành        | Danh  | 28   | 8     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Phụ sản Quốc Tế Sài Gòn, Quận 1, thành Phố Hồ Chí Minh |         |
| 123 | 733/20 | Thái Lâm Thành    | Danh  | 6    | 4     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | bệnh viện đa khoa Bình Dương                                     |         |
| 124 | 141/20 | Nguyễn Mạnh       | Dũng  | 17   | 4     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                |         |
| 125 | 651/20 | Nguyễn Đức Trường | Duy   | 6    | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Hùng Vương Thành phố Hồ Chí Minh                       |         |
| 126 | 569/20 | Vũ Hoàng          | Hải   | 22   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Trạm y tế xã Tiến Lộc - Hậu Lộc - Thanh Hóa                      |         |
| 127 | 143/20 | Trần Bảo          | Hân   | 19   | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                                 |         |
| 128 | 145/20 | Lê Trung          | Hiếu  | 26   | 3     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa                        |         |
| 129 | 676/20 | Huỳnh Thị Tuyết   | Hoa   | 27   | 11    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | BV Hùng Vương, TP Hồ Chí Minh                                    |         |
| 130 | 146/20 | Nguyễn Huy        | Hoàng | 27   | 8     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Quốc tế Bình Dương                                     |         |
| 131 | 649/20 | Trần Văn Minh     | Hoàng | 2    | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện phụ sản tỉnh Thanh Hóa                                 |         |
| 132 | 615/20 | Nguyễn Gia        | Huy   | 28   | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Vạn Phúc Thành phố Thủ Dầu Một,tỉnh Bình Dương         |         |
| 133 | 149/20 | Nguyễn Thị Thu    | Huyền | 2    | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Xã Thọ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An                      |         |
| 134 | 617/20 | Phan Hữu          | Khang | 1    | 1     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Hữu Nghị đa khoa tỉnh Nghệ An                          |         |
| 135 | 151/20 | Lê Phương         | Khánh | 31   | 3     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình dương                                |         |
| 136 | 153/20 | Phan Trần Đăng    | Khoa  | 27   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                                 |         |

| STT | SĐB     | Họ                | Tên   | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                                          | Ghi chú |
|-----|---------|-------------------|-------|------|-------|------|-----------|---------|-----|------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 137 | 154/20  | Đặng Anh          | Kiệt  | 15   | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên                                        |         |
| 138 | 155/20  | Phạm Ngọc Gia     | Linh  | 16   | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình                          |         |
| 139 | 157/20  | Phạm Phú          | Lộc   | 12   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, Tp. Bến Tre, tỉnh Bến Tre                       |         |
| 140 | 156/20  | Châu Lê Tấn       | Lộc   | 17   | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang                                            |         |
| 141 | 159/20  | Đặng Linh         | Nga   | 29   | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành Phố Hồ Chí Minh                                       |         |
| 142 | 160/20  | Hà Phạm Bảo       | Ngọc  | 23   | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                            |         |
| 143 | 657/20  | Nguyễn Lê Uyển    | Nhi   | 12   | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện đa Khoa Ninh Thuận (P. Văn Hải - Phan Rang Tháp Chàm - Ninh Thuận) |         |
| 144 | 162/20  | Võ Văn            | Phong | 11   | 1     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn, Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định                |         |
| 145 | 163/20  | Võ Nguyễn Anh     | Phú   | 30   | 4     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Trung tâm y tế huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định                                 |         |
| 146 | 164/20  | Phan Thị Phi      | Phụng | 5    | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện đa khoa Hoàn Hảo tỉnh Bình Dương                                   |         |
| 147 | 165/20  | Thượng Hữu        | Phước | 14   | 1     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                                             |         |
| 148 | 167/20  | Nguyễn Công Thảo  | Quỳnh | 18   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh                                       |         |
| 149 | 168/20  | Phạm Nhã          | Quỳnh | 21   | 11    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Trung Tâm chăm sóc sức khoẻ sinh sản tỉnh Bình Dương                         |         |
| 150 | 169/20  | Nguyễn Thị Phương | Thảo  | 6    | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện Đa khoa Đặng Thùy Trâm, Đức Phổ, Quảng Ngãi                        |         |
| 151 | 172/20  | Huỳnh Hoàng Minh  | Trí   | 6    | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/4 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định                                             |         |
| 152 | 150/20  | Ngô Trương Xuân   | Ý     | 24   | 1     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | công ty TNHH Y Tâm Giao bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                     |         |
| 153 | 130/20  | Nguyễn Thị Như    | Ý     | 26   | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/4 | bệnh viện đa khoa huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu                            |         |
| 154 | 681/120 | Nguyễn Hoàng Minh | Anh   | 22   | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện phụ sản Nhi Bình Dương                                             |         |
| 155 | 742/20  | Nguyễn Trâm       | Anh   | 24   | 2     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Phụ Sản Nhi Bình Dương                                             |         |
| 156 | 175/20  | Nguyễn Hồng       | Ánh   | 2    | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện tỉnh Bình Dương                                                    |         |



| STT | SĐB    | Họ               | Tên   | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                  | Ghi chú |
|-----|--------|------------------|-------|------|-------|------|-----------|---------|-----|------------------------------------------------------|---------|
| 157 | 176/20 | Nguyễn Nhựt Tâm  | Bình  | 13   | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                    |         |
| 158 | 693/20 | Nguyễn Ngọc      | Diễm  | 20   | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện 512, Bình Dương                            |         |
| 159 | 177/20 | Đỗ Minh          | Đăng  | 18   | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                     |         |
| 160 | 178/20 | Trương Văn       | Giáp  | 23   | 11    | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Phụ sản Nhi Bình Dương                     |         |
| 161 | 179/20 | Ngô Thái         | Hà    | 31   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện khu vực Bồng Sơn - Hoài Nhơn - Bình Định   |         |
| 162 | 183/20 | Lương Thị Hồng   | Hạnh  | 12   | 11    | 2014 | Nữ        | Thái    | 5/5 | Trạm Y tế xã Thanh Tân - Huyện Như Thanh - Thanh Hóa |         |
| 163 | 181/20 | Phan Gia         | Hân   | 1    | 11    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                     |         |
| 164 | 184/20 | Nguyễn Đình      | Hoàng | 21   | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Lưu tỉnh Nghệ An       |         |
| 165 | 188/20 | Phạm Gia         | Huy   | 6    | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                    |         |
| 166 | 185/20 | Mai Tấn          | Hưng  | 13   | 12    | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Phụ sản Nhi Bình Dương                     |         |
| 167 | 186/20 | Nguyễn Chấn      | Hưng  | 11   | 8     | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh               |         |
| 168 | 187/20 | Tạ Thiên         | Hương | 25   | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Nhà hộ sinh Tài Phúc                                 |         |
| 169 | 572/20 | Võ Hoàng Trọng   | Khang | 5    | 3     | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Từ Dũ thành phố Hồ Chí Minh                |         |
| 170 | 191/20 | Lưu Minh         | Khôi  | 2    | 1     | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                    |         |
| 171 | 192/20 | Nguyễn Chí       | Kiên  | 18   | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                    |         |
| 172 | 194/20 | Trần Nhã         | Kiều  | 28   | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Cà Mau                        |         |
| 173 | 196/20 | Nguyễn Thị Trúc  | Linh  | 4    | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                    |         |
| 174 | 674/20 | Phạm Thành Khánh | Minh  | 22   | 12    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Nông Nghiệp                                |         |
| 175 | 198/20 | Nguyễn Thị Trà   | My    | 13   | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Đa khoa Huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình      |         |
| 176 | 199/20 | Phan Hoài        | Nam   | 2    | 6     | 2014 |           | Hoa     | 5/5 | Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu                           |         |

| STT | SĐB    | Họ               | Tên    | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                | Ghi chú |
|-----|--------|------------------|--------|------|-------|------|-----------|---------|-----|----------------------------------------------------|---------|
| 177 | 620/20 | Lê Bảo           | Ngọc   | 4    | 11    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                  |         |
| 178 | 680/20 | Lê Huyền Bảo     | Ngọc   | 25   | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                  |         |
| 179 | 201/20 | Nguyễn Thị Kim   | Ngọc   | 12   | 2     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                  |         |
| 180 | 203/20 | Châu Yến         | Nhi    | 14   | 12    | 2014 | Nữ        | Kho-me  | 5/5 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                  |         |
| 181 | 205/20 | Võ Hoàng         | Phát   | 17   | 12    | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình dương                  |         |
| 182 | 206/20 | Tô Thế           | Phúc   | 15   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Phụ sản Nhi Bình Dương                   |         |
| 183 | 207/20 | Nguyễn Trung     | Quân   | 28   | 11    | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Đa khoa huyện Thủý Nguyên                |         |
| 184 | 208/20 | Võ Văn           | Quý    | 2    | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩ Thủy, tỉnh Hậu Giang    |         |
| 185 | 211/20 | Nguyễn Nhật      | Thiên  | 9    | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hậu Giang                   |         |
| 186 | 214/20 | Hồ Bảo           | Trần   | 12   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Đa khoa huyện U Minh                     |         |
| 187 | 674/20 | Nguyễn Mạnh      | Trường | 14   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Hùng Vương Thành phố Hồ Chí Minh         |         |
| 188 | 215/20 | Hồ Đức Anh       | Tuấn   | 7    | 8     | 2014 |           | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                  |         |
| 189 | 216/20 | Lê Trần Ngọc Ánh | Tuyết  | 10   | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                  |         |
| 190 | 715/20 | Đình Ngọc Nhã    | Uyên   | 14   | 11    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/5 | Trạm y tế xã Nam Trung                             |         |
| 191 | 516    | Danh Thạch Tiên  | Ái     | 8    | 5     | 2014 | Nữ        | Kho-mer | 5/6 | Bệnh viện đa khoa huyện Gò Quao tỉnh Kiên Giang    |         |
| 192 | 218    | Huỳnh Phúc       | An     | 8    | 8     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                   |         |
| 193 | 220    | Nguyễn Ngọc Lan  | Anh    | 16   | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa Bình Dương                       |         |
| 194 | 221    | Phạm Ngọc        | Anh    | 25   | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                  |         |
| 195 | 727    | Trần Gia         | Bảo    | 10   | 3     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình   |         |
| 196 | 222    | Đỗ Thế           | Bằng   | 26   | 3     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương |         |



| STT | SĐB    | Họ               | Tên           | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                 | Ghi chú |
|-----|--------|------------------|---------------|------|-------|------|-----------|---------|-----|-----------------------------------------------------|---------|
| 197 | 226    | Bùi Tiến         | <b>Dũng</b>   | 19   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện Sản Nhi Bình Dương                        |         |
| 198 | 611    | Đỗ Minh          | <b>Đức</b>    | 30   | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Xã Yên Thịnh, Huyện Yên Định, Thanh Hóa             |         |
| 199 | 613    | Bùi Ngọc Bảo     | <b>Hân</b>    | 12   | 1     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện tỉnh Phú Yên                              |         |
| 200 | 227    | Phạm Gia         | <b>Hân</b>    | 21   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 201 | 677    | Nguyễn Đình      | <b>Huy</b>    | 28   | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa Gò Quao, Kiên Giang               |         |
| 202 | 230    | Nguyễn Ngọc Bảo  | <b>Khánh</b>  | 17   | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 203 | 233    | Nguyễn Thị Tuyết | <b>Lan</b>    | 22   | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa Phước Long , tỉnh Bạc Liêu        |         |
| 204 | 618    | Nguyễn Sơn       | <b>Lâm</b>    | 30   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện phụ sản tỉnh Thanh Hóa                    |         |
| 205 | 234    | Lý Trần Đan      | <b>Lê</b>     | 4    | 1     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Trạm y Tế xã Giang Sơn Tây, huyện Đô Lương, Nghệ An |         |
| 206 | 237    | Văn Lộc          | <b>Nghĩa</b>  | 25   | 4     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện phụ sản Từ Dũ TP HCM                      |         |
| 207 | 578    | Nguyễn Huỳnh Bảo | <b>Ngọc</b>   | 2    | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 208 | 579    | Vũ Bảo           | <b>Ngọc</b>   | 26   | 2     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa Vân Đình - Hà Nội                 |         |
| 209 | 678/20 | Nguyễn Đình      | <b>Nguyên</b> | 1    | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện Phụ sản Quốc tế Sài Gòn - tp Hồ Chí Minh  |         |
| 210 | 238    | Nguyễn Ngọc Thảo | <b>Nguyên</b> | 27   | 12    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 211 | 241    | Nguyễn Đoàn Yến  | <b>Nhi</b>    | 23   | 12    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện Từ Dũ thành phố Hồ Chí Minh               |         |
| 212 | 240    | Trần Ngọc Tuyết  | <b>Nhi</b>    | 30   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện Lê Lợi - tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu             |         |
| 213 | 242    | Bùi Thanh        | <b>Như</b>    | 24   | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 214 | 244    | Lương Trần Tấn   | <b>Phát</b>   | 16   | 4     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện Từ Dũ TP, Hồ Chí Minh                     |         |
| 215 | 246    | Nguyễn Xuân      | <b>Phong</b>  | 17   | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |
| 216 | 652    | Trần Lê Thiên    | <b>Phúc</b>   | 29   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                   |         |

| STT | SĐB    | Họ                 | Tên    | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                  | Ghi chú |
|-----|--------|--------------------|--------|------|-------|------|-----------|---------|-----|------------------------------------------------------|---------|
| 217 | 332    | Dur Hoài           | Phước  | 1    | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa Thống nhất, Đồng Nai               |         |
| 218 | 731    | Nguyễn Thị Mai     | Phước  | 16   | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn, Thanh Hóa           |         |
| 219 | 247    | Lâm Nhật           | Phương | 4    | 11    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Công ty TNHH Y Tâm Giao BVPS Nhi Bình Dương          |         |
| 220 | 248    | Hồ Huỳnh Vinh      | Quang  | 2    | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa Bình Dương tỉnh Bình Dương         |         |
| 221 | 249    | Trần Cao Đăng      | Quang  | 16   | 1     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện Từ Dũ TP, Hồ Chí Minh                      |         |
| 222 | 250    | Phạm Hữu           | Thành  | 14   | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Trung tâm y tế thị xã Thuận An, Bình Dương           |         |
| 223 | 254    | Cao Nguyễn Hương   | Trà    | 6    | 2     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện Từ Dũ , TP HCM                             |         |
| 224 | 255    | Lê Dương Bảo       | Trâm   | 15   | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | xã Kỳ Văn - huyện Kỳ Anh - tỉnh Hà Tĩnh              |         |
| 225 | 341    | Nguyễn Quốc        | Trọng  | 16   | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Công ty TNHH Y Tâm Giao BVPS Nhi Bình Dương          |         |
| 226 | 257    | Trương Nguyễn Phúc | Vinh   | 6    | 4     | 2014 |           | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                    |         |
| 227 | 259    | Đặng Ngọc Phương   | Vy     | 15   | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/6 | Bệnh viện Phụ sản Nhi Bình Dương                     |         |
| 228 | 262/20 | Ngô Nguyễn Thuận   | An     | 28   | 3     | 2014 | nữ        | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện Từ Dũ- Thành Phố Hồ Chí Minh               |         |
| 229 | 260/20 | Nguyễn Đặng Khánh  | An     | 30   | 10    | 2014 | nữ        | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                    |         |
| 230 | 263/20 | Bùi Thị Trúc       | Anh    | 5    | 5     | 2014 | nữ        | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                    |         |
| 231 | 264/20 | Đỗ Trịnh Hoàng Kim | Anh    | 27   | 1     | 2014 | nữ        | Kinh    | 5/7 | Trung Tâm chăm sóc sức khoẻ sinh sản tỉnh Bình Dương |         |
| 232 | 265/20 | Huỳnh Thế          | Anh    | 24   | 6     | 2014 | nam       | Kinh    | 5/7 | Trung Tâm chăm sóc sức khoẻ sinh sản tỉnh Bình Dương |         |
| 233 | 266/20 | Phạm Văn Gia       | Bảo    | 13   | 7     | 2014 | nam       | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                    |         |
| 234 | 732/20 | Vòng Nguyệt        | Cát    | 4    | 1     | 2014 | nữ        | Hoa     | 5/7 | Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hạnh Phúc-tỉnh Bình Dương  |         |
| 235 | 269/20 | Phạm Ngọc Kim      | Cương  | 12   | 11    | 2014 | nữ        | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện phụ sản Nhi Bình Dương                     |         |
| 236 | 274/20 | Nguyễn An          | Duy    | 9    | 1     | 2014 | nam       | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện Sản nhi tỉnh Cà Mau                        |         |



| STT | SĐB    | Họ                 | Tên           | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc    | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                | Ghi chú |
|-----|--------|--------------------|---------------|------|-------|------|-----------|------------|-----|----------------------------------------------------|---------|
| 237 | 273/20 | Trịnh Văn          | <b>Dương</b>  | 9    | 2     | 2014 | nam       | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                  |         |
| 238 | 270/20 | Doãn Trọng         | <b>Đại</b>    | 22   | 1     | 2014 | nam       | Kinh       | 5/7 | Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ                        |         |
| 239 | 275/20 | Nguyễn Huy         | <b>Hoàng</b>  | 29   | 3     | 2014 | nam       | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                   |         |
| 240 | 276/20 | Châu Nguyễn An     | <b>Khang</b>  | 26   | 12    | 2014 | nam       | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện đa khoa huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên      |         |
| 241 | 573/20 | Lê Nguyễn Đăng     | <b>Khôi</b>   | 19   | 7     | 2014 | nam       | Kinh       | 5/7 | Bệnh Viện Phụ sản nhi Bình Dương                   |         |
| 242 | 280/20 | Mai Trí            | <b>Kiệt</b>   | 8    | 1     | 2014 | nam       | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai                         |         |
| 243 | 281/20 | Trần Gia           | <b>Lạc</b>    | 29   | 9     | 2014 | nữ        | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                  |         |
| 244 | 284/20 | Huỳnh Phương       | <b>Linh</b>   | 31   | 7     | 2014 | nữ        | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                  |         |
| 245 | 282/20 | Huỳnh Thị Mỹ       | <b>Linh</b>   | 15   | 9     | 2014 | nữ        | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện đa khoa khu vực Cái Nước                 |         |
| 246 | 283/20 | Nguyễn Trần Phương | <b>Linh</b>   | 8    | 11    | 2014 | nữ        | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện Đa khoa huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk   |         |
| 247 | 577/20 | Tsần Kiến          | <b>Minh</b>   | 24   | 12    | 2014 | nam       | <b>Hoa</b> | 5/7 | Bệnh viện Đa khoa Tư nhân Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ |         |
| 248 | 285/20 | Nguyễn Ngọc Thảo   | <b>Ngân</b>   | 7    | 11    | 2014 | nữ        | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh             |         |
| 249 | 287/20 | Hồ Khánh           | <b>Ngọc</b>   | 26   | 10    | 2014 | nữ        | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh             |         |
| 250 | 286/20 | Nguyễn Hoài Bảo    | <b>Ngọc</b>   | 30   | 7     | 2014 | nữ        | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                  |         |
| 251 | 288/20 | Trịnh Thị Khánh    | <b>Ngọc</b>   | 2    | 6     | 2014 | nữ        | Kinh       | 5/7 | Xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang         |         |
| 252 | 621/20 | Vũ Khôi            | <b>Nguyên</b> | 22   | 11    | 2014 | nam       | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                  |         |
| 253 | 625/20 | Nguyễn Ngọc Phương | <b>Nhi</b>    | 6    | 3     | 2014 | nữ        | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh             |         |
| 254 | 289/20 | Nguyễn Ngọc Thảo   | <b>Nhi</b>    | 8    | 10    | 2014 | nữ        | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện Từ Dũ- Thành Phố Hồ Chí Minh             |         |
| 255 | 290/20 | Trần Thanh         | <b>Phát</b>   | 7    | 3     | 2014 | nam       | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                  |         |
| 256 | 291/20 | Nguyễn Anh         | <b>Phú</b>    | 11   | 7     | 2014 | nam       | Kinh       | 5/7 | Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Quảng Ngãi                  |         |

| STT | SĐB    | Họ                 | Tên    | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                              | Ghi chú |
|-----|--------|--------------------|--------|------|-------|------|-----------|---------|-----|------------------------------------------------------------------|---------|
| 257 | 293/20 | Nguyễn Mai         | Phương | 16   | 11    | 2014 | nữ        | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi                                |         |
| 258 | 294/20 | Phạm Trúc          | Quyên  | 27   | 1     | 2014 | nữ        | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                |         |
| 259 | 723/20 | Võ Đức             | Tâm    | 3    | 1     | 2014 | nam       | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện đa khoa Đặng Thùy Trâm-Đức Phổ-Quảng Ngãi              |         |
| 260 | 296/20 | Nguyễn Bảo         | Thy    | 24   | 7     | 2014 | nữ        | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                |         |
| 261 | 682/20 | Hoàng Quốc         | Trí    | 21   | 3     | 2014 | nam       | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện nhân dân Gia Định-thành phố Hồ Chí Minh                |         |
| 262 | 299/20 | Đỗ Thị Phương      | Trinh  | 13   | 12    | 2014 | nữ        | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                |         |
| 263 | 639/20 | Nguyễn Ngọc Phương | Trúc   | 6    | 3     | 2014 | nữ        | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện Từ Dũ, TP Hồ Chí Minh                                  |         |
| 264 | 300/20 | Lê Duy             | Trung  | 1    | 7     | 2014 | nam       | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                |         |
| 265 | 301/20 | Nguyễn Phạm Khánh  | Vy     | 12   | 6     | 2014 | nữ        | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện quốc tế Hạnh Phúc                                      |         |
| 266 | 302/20 | Trần Thị Huyền     | Vy     | 26   | 3     | 2014 | nữ        | Kinh    | 5/7 | Bệnh viện đa khoa Bình Dương, tỉnh Bình Dương                    |         |
| 267 | 661/20 | Huỳnh Nguyên Gia   | An     | 12   | 03    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh                           |         |
| 268 | 303/20 | Nguyễn Lâm Bảo     | An     | 19   | 09    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                |         |
| 269 | 304/20 | Nguyễn Thế         | An     | 04   | 08    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện tỉnh; thành phố Phan Rang - Tháp Chàm; tỉnh Ninh Thuận |         |
| 270 | 305/20 | Nguyễn Hồ Trâm     | Anh    | 06   | 03    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                |         |
| 271 | 307/20 | Hoàng Vũ Nguyên    | Bách   | 26   | 01    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Quốc tế Columbia Asia Bình Dương                       |         |
| 272 | 310/20 | Nguyễn             | Cường  | 07   | 04    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                                 |         |
| 273 | 313/20 | Trần Thùy          | Dung   | 17   | 05    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện đa khoa huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng               |         |
| 274 | 311/20 | Thiều Thành        | Đạt    | 14   | 02    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện đa khoa huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang                 |         |
| 275 | 315/20 | Nguyễn Trần Ngọc   | Hân    | 20   | 07    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk                                   |         |
| 276 | 314/20 | Nguyễn Từ Gia      | Hân    | 10   | 05    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Đa khoa khu vực Tây Bắc Nghệ an                        |         |



| STT | SĐB    | Họ            | Tên   | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)              | Ghi chú |
|-----|--------|---------------|-------|------|-------|------|-----------|---------|-----|--------------------------------------------------|---------|
| 297 | 584/20 | Võ Hoàng      | Quân  | 21   | 10    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện đa khoa huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp |         |
| 298 | 585/20 | Nguyễn Lê Bảo | Quyên | 05   | 07    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                 |         |
| 299 | 334/20 | Nguyễn Minh   | Tâm   | 29   | 05    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Phòng khám Đa khoa Bình An, tỉnh Bình Dương      |         |
| 300 | 587/20 | Quách Bảo     | Tâm   | 02   | 12    | 2014 | Nam       | Hoa     | 5/8 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk                   |         |
| 301 | 728/20 | Tô Phương     | Thảo  | 19   | 09    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện E - Hà Nội                             |         |
| 302 | 335/20 | Lê Hoàng Anh  | Thịnh | 02   | 02    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                |         |
| 303 | 337/20 | Lữ Anh        | Thư   | 01   | 06    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                |         |
| 304 | 340/20 | Lê Thị Kiều   | Trinh | 20   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Đa khoa Yên Thành, Nghệ An             |         |
| 305 | 342/20 | Ma Tịnh Gia   | Tuệ   | 12   | 12    | 2014 | Nữ        | Tây     | 5/8 | Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai    |         |
| 306 | 343/20 | Nguyễn Duy    | Việt  | 22   | 03    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Trạm y tế xã Diên Trung                          |         |
| 307 | 344/20 | Nguyễn Thảo   | Vy    | 25   | 11    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh           |         |
| 308 | 345/20 | Hồ Thị Như    | Ý     | 24   | 03    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh                  |         |
| 309 | 347/20 | Lâm Quỳnh     | Anh   | 25   | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh                |         |
| 310 | 348/20 | Nguyễn Phương | Anh   | 13   | 2     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Từ Dũ - Thành phố Hồ Chí Minh          |         |
| 311 | 687/20 | Nguyễn Tuấn   | Anh   | 4    | 2     | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Hùng Vương, thành phố Hồ Chí Minh      |         |
| 312 | 743/20 | Đình Quốc     | Bảo   | 19   | 8     | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                |         |
| 313 | 349/20 | Thượng Gia    | Bảo   | 11   | 8     | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                |         |
| 314 | 355/20 | Lê Ngọc Mỹ    | Duyên | 9    | 12    | 2014 | Nữ        | Hoa     | 5/9 | Bệnh viện đa khoa Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu        |         |
| 315 | 271/20 | Nguyễn Minh   | Đan   | 1    | 12    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa khoa Bình Dương                     |         |
| 316 | 350/20 | Lê Minh       | Đạt   | 16   | 3     | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                |         |

| STT | SĐB    | Họ                | Tên    | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                                      | Ghi chú |
|-----|--------|-------------------|--------|------|-------|------|-----------|---------|-----|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 277 | 686/20 | Đoàn Gia          | Huy    | 20   | 01    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 278 | 316/20 | Phạm Bùi Minh     | Huy    | 29   | 01    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện II tỉnh Lâm Đồng                                               |         |
| 279 | 317/20 | Hoàng Nam         | Khánh  | 19   | 08    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 280 | 319/20 | Lê Đăng           | Khoa   | 06   | 10    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Bắc Nghệ an                                |         |
| 281 | 318/20 | Lý Minh           | Khoa   | 09   | 01    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 282 | 320/30 | Lâm Dương Thiên   | Kim    | 21   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện đa khoa khu vực Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau            |         |
| 283 | 322/20 | Đoàn Hồng Thùy    | Linh   | 20   | 07    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước                                        |         |
| 284 | 324/20 | Võ Hoàng          | Long   | 04   | 01    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện đa khoa, tỉnh Đồng Tháp                                        |         |
| 285 | 323/20 | Nguyễn Trường     | Lộc    | 08   | 08    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 286 | 336/20 | Thái Quý          | Ngọ    | 30   | 06    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Trung tâm y tế huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh                            |         |
| 287 | 327/20 | Bùi Nguyễn Ánh    | Ngọc   | 10   | 09    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện cấp cứu Trưng Vương, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh |         |
| 288 | 326/20 | Châu Thị Bảo      | Ngọc   | 14   | 09    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Từ Dũ - 284 Công Quỳnh - Quận 1 - TP.HCM                       |         |
| 289 | 325/20 | Châu Thị Khánh    | Ngọc   | 14   | 09    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Từ Dũ - 284 Công Quỳnh - Quận 1 - TP.HCM                       |         |
| 290 | 685/20 | Trịnh Quang Thành | Nhân   | 31   | 10    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh Viện Phụ Sản Thái Bình                                              |         |
| 291 | 328/20 | Phạm Yến          | Nhi    | 10   | 02    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 292 | 329/20 | Hồ Cẩm            | Nhung  | 28   | 07    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Từ Dũ thành phố Hồ Chí Minh                                    |         |
| 293 | 683/20 | Phan Sỹ Tấn       | Phát   | 29   | 04    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện quận Thủ Đức, TPHCM                                            |         |
| 294 | 331/20 | Phan Trần Gia     | Phúc   | 22   | 03    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh Viện quân Y 16                                                      |         |
| 295 | 583/20 | Trần Hoàng Lan    | Phương | 02   | 12    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/8 | Bệnh viện Từ Dũ - Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh                         |         |
| 296 | 333/20 | Nguyễn Đại        | Quang  | 20   | 02    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/8 | Bệnh viên nhân dân Gia Định                                              |         |



| STT | SĐB    | Họ               | Tên    | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                                      | Ghi chú |
|-----|--------|------------------|--------|------|-------|------|-----------|---------|-----|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 317 | 351/20 | Nguyễn Minh      | Đức    | 19   | 1     | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 318 | 356/20 | Phan Gia         | Hiếu   | 30   | 4     | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 319 | 357/20 | Huỳnh Gia        | Huy    | 7    | 4     | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 320 | 362/20 | Bùi Văn Tuấn     | Kiệt   | 20   | 10    | 2014 | Nam       | Nùng    | 5/9 | Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Xương, Thanh Hóa                           |         |
| 321 | 279/20 | Lê Nguyễn Minh   | Kiệt   | 18   | 11    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 322 | 366/20 | Phan Thành       | Long   | 30   | 10    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Phụ Sản Nhi Bình Dương, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương |         |
| 323 | 367/20 | Trần Như         | Lụa    | 3    | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 324 | 576/20 | Lê Ban           | Mai    | 25   | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 325 | 622/20 | Phan Thanh Phúc  | Nguyên | 4    | 5     | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 326 | 719/20 | Trần Cao Đức     | Nhân   | 27   | 11    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa Khoa, Huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình                       |         |
| 327 | 370/20 | Trần Hoàng       | Nhi    | 28   | 1     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước - Bến Cát - Bình Dương                        |         |
| 328 | 369/20 | Trần Thụy Ái     | Nhi    | 17   | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Từ Dũ thành phố Hồ Chí Minh                                    |         |
| 329 | 371/20 | Nguyễn Kim       | Như    | 11   | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 330 | 690/20 | Nguyễn Thế       | Phong  | 28   | 4     | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện đa khoa huyện Gia Rai, tỉnh Bạc Liêu                           |         |
| 331 | 628/20 | Nguyễn Hoàng     | Phúc   | 20   | 12    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Phụ Sản Nhi Bình Dương                                         |         |
| 332 | 375/20 | Nguyễn Phạm Trúc | Quỳnh  | 27   | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 333 | 376/20 | Trần Như         | Quỳnh  | 7    | 1     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                        |         |
| 334 | 631/20 | Trần Nguyễn Gia  | Thanh  | 21   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Từ Dũ thành phố Hồ Chí Minh                                    |         |
| 335 | 589/20 | Diệp Thị Kim     | Thảo   | 7    | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện đa khoa huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp                         |         |
| 336 | 377/20 | Võ Ngọc Như      | Thảo   | 18   | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng                                         |         |

| STT | SĐB    | Họ               | Tên   | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp  | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                        | Ghi chú |
|-----|--------|------------------|-------|------|-------|------|-----------|---------|------|------------------------------------------------------------|---------|
| 337 | 688/20 | Trần Ngọc        | Thiên | 4    | 11    | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9  | Bệnh viện Đa khoa huyện Phú Tân - tỉnh An Giang            |         |
| 338 | 378/20 | Thượng Thủy      | Tiên  | 16   | 12    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9  | Bệnh viện Phụ Sản Nhi Bình Dương                           |         |
| 339 | 595/20 | Bùi Minh         | Tiến  | 8    | 4     | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9  | Xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định             |         |
| 340 | 424/20 | Kim Đặng Anh     | Tiến  | 23   | 1     | 2014 | Nam       | Kinh    | 5/9  | Bệnh viện Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh                    |         |
| 341 | 379/20 | Nguyễn Phạm Bảo  | Trâm  | 22   | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9  | Xã Kỳ Vân, Huyện Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh                      |         |
| 342 | 382/20 | Lê Thị Ngọc      | Trâm  | 10   | 2     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9  | Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương             |         |
| 343 | 722/20 | Lê Hữu           | Tuệ   | 12   | 1     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9  | Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Đồng Nai                            |         |
| 344 | 386/20 | Bùi Ngọc Thảo    | Vy    | 28   | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9  | Bệnh viện đa khoa khu vực huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh   |         |
| 345 | 385/20 | Ngô Thanh        | Vy    | 9    | 11    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9  | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                          |         |
| 346 | 387/20 | Nguyễn Ngọc Như  | Ý     | 3    | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/9  | Bệnh viện Đa khoa huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang            |         |
| 347 | 388/20 | Đỗ Thuận         | An    | 8    | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện Quốc tế Phương Châu, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ |         |
| 348 | 389/20 | Quách An         | An    | 11   | 3     | 2014 | Nữ        | Mường   | 5/10 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                          |         |
| 349 | 390/20 | Đoàn Ngọc        | Anh   | 6    | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                           |         |
| 350 | 393/20 | Nguyễn Quốc Thái | Bảo   | 10   | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                          |         |
| 351 | 392/20 | Huỳnh Quốc       | Bảo   | 9    | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang                    |         |
| 352 | 394/20 | Kim Thị Bích     | Châu  | 15   | 8     | 2014 | Nữ        | Khmer   | 5/10 | Bệnh viện Đa khoa huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh              |         |
| 353 | 396/20 | Nguyễn Thị Minh  | Đan   | 19   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện đa khoa Huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa                 |         |
| 354 | 397/20 | Nguyễn Hoàng Hải | Đăng  | 5    | 12    | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện Quân- Dân Y tỉnh Đồng Tháp                       |         |
| 355 | 696/20 | Nguyễn Trung     | Hiếu  | 28   | 3     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện Đa khoa huyện Nông Cống                          |         |
| 356 | 400/20 | Nguyễn Trọng     | Hoàng | 18   | 3     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi                               |         |



| STT | SĐB    | Họ                | Tên   | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp  | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                              | Ghi chú |
|-----|--------|-------------------|-------|------|-------|------|-----------|---------|------|------------------------------------------------------------------|---------|
| 357 | 402/20 | Trần Phan Minh    | Khang | 12   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện Đa khoa Thành phố Cần Thơ                              |         |
| 358 | 403/20 | Đỗ Đức Gia        | Khang | 19   | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Trung tâm y tế TX. Thuận An- Bình Dương                          |         |
| 359 | 404/20 | Lê Điền           | Khoa  | 10   | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                |         |
| 360 | 405/20 | Nguyễn Việt       | Lân   | 11   | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                |         |
| 361 | 406/20 | Phạm Khánh        | Linh  | 18   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện đa khoa Đồng Nai                                       |         |
| 362 | 407/20 | Trần Quang        | Minh  | 26   | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh                           |         |
| 363 | 408/20 | Lê Trung          | Nam   | 11   | 12    | 2014 |           | Mường   | 5/10 | Bệnh viện đa khoa Thạch Thành, Thanh Hóa                         |         |
| 364 | 409/20 | Cao Hoàng         | Nam   | 26   | 3     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện đa khoa Thị xã Buôn Hồ- Đắk Lắk                        |         |
| 365 | 410/20 | Nguyễn Lê Hồng    | Ngân  | 6    | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                                 |         |
| 366 | 411/20 | Huỳnh Thị Hồng    | Ngọc  | 10   | 11    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Bệnh viên nhân dân Gia Định, P7, Quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh |         |
| 367 | 735/20 | Lê Thị Bảo        | Ngọc  | 30   | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá                        |         |
| 368 | 744/20 | Tạ Hồng           | Nhất  | 8    | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Công ty TNHH Tâm Giao Bệnh Viện Phụ Sản Nhi Bình Dương           |         |
| 369 | 414/20 | Nguyễn Thái       | Quang | 22   | 9     | 2014 |           | Tày     | 5/10 | Bệnh viện A Thái Nguyên                                          |         |
| 370 | 629/20 | Phan Thị Như      | Quỳnh | 3    | 12    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện Đa khoa huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.                    |         |
| 371 | 416/20 | Cao Thị Kim       | Thanh | 6    | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện đa khoa tư nhân Bình An, tỉnh Kiên Giang               |         |
| 372 | 417/20 | Nguyễn Huỳnh Ngọc | Thảo  | 25   | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                |         |
| 373 | 632/20 | Nguyễn Diệu       | Thảo  | 1    | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                |         |
| 374 | 590/20 | Lê Hạo            | Thiên | 16   | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                                 |         |
| 375 | 419/20 | Trần Phước        | Thịnh | 4    | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang               |         |
| 376 | 421/20 | Nguyễn Thị Minh   | Thư   | 23   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện Đa khoa huyện Tân Hồng                                 |         |

| STT | SĐB    | Họ              | Tên   | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp  | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)             | Ghi chú |
|-----|--------|-----------------|-------|------|-------|------|-----------|---------|------|-------------------------------------------------|---------|
| 377 | 422/20 | Trần Anh        | Thư   | 13   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương               |         |
| 378 | 593/20 | Trần Anh        | Thư   | 4    | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh          |         |
| 379 | 425/20 | Hà Văn          | Toàn  | 15   | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Xã Thọ Ngọc huyện Triệu Sơn tỉnh Thanh Hóa      |         |
| 380 | 426/20 | Thái Kim        | Trà   | 23   | 6     | 2014 | x         | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh          |         |
| 381 | 127/20 | Nguyễn Tuấn     | Tú    | 2    | 12    | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                |         |
| 382 | 427/20 | Trần Ngọc Bảo   | Trân  | 18   | 12    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Trạm Y tế Xã Ia Hlốp, tỉnh Gia Lai              |         |
| 383 | 428/20 | Đào Thị Thu     | Trang | 4    | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | xã Gia Phú, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình      |         |
| 384 | 600/20 | Phan Khánh      | Tường | 6    | 3     | 2014 |           | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu                 |         |
| 385 | 429/20 | Nguyễn Ngọc Bảo | Yến   | 7    | 1     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/10 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                |         |
| 386 | 431/20 | Phan Thị Tuyết  | An    | 29   | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương               |         |
| 387 | 434/20 | Trần Kim        | Anh   | 31   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện đa khoa - tỉnh Quảng Trị              |         |
| 388 | 433/20 | Đỗ Thiên        | Ân    | 14   | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Quốc tế Hạnh Phúc, Bình Dương         |         |
| 389 | 435/20 | Lương Nguyên    | Bình  | 20   | 9     | 2014 | Nữ        | Thái    | 5/11 | Bệnh viện nhân dân Gia Định - TP.Hồ Chí Minh    |         |
| 390 | 438/20 | Nguyễn Duy Anh  | Đức   | 13   | 11    | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện đa khoa huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An |         |
| 391 | 571/20 | Lê Gia          | Hân   | 10   | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện phụ sản Bình Dương                    |         |
| 392 | 441/20 | Huỳnh Gia       | Huy   | 6    | 1     | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương               |         |
| 393 | 464/20 | Trần Như        | Huỳnh | 15   | 12    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương               |         |
| 394 | 440/20 | Lê Hoàng Thiên  | Hưng  | 30   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Phụ sản Mê Kông - TP. Hồ Chí Minh     |         |
| 395 | 442/20 | Trần Hữu        | Khải  | 29   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện đa khoa huyện Phú Tân - tỉnh An Giang |         |
| 396 | 730/20 | Trần Duy        | Khánh | 10   | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương               |         |



| STT | SĐB    | Họ                | Tên    | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp  | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                     | Ghi chú |
|-----|--------|-------------------|--------|------|-------|------|-----------|---------|------|---------------------------------------------------------|---------|
| 397 | 445/20 | Lê Trung          | Kiên   | 27   | 4     | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Từ Dũ thành phố Hồ Chí Minh                   |         |
| 398 | 446/20 | Triệu Nguyễn Trí  | Kiên   | 16   | 9     | 2014 |           | Dao     | 5/11 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                       |         |
| 399 | 448/20 | Nguyễn Hoàng      | Long   | 22   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Nguyễn Tri Phương, thành phố Hồ Chí Minh      |         |
| 400 | 447/20 | Hoàng Đại         | Lộc    | 10   | 8     | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                       |         |
| 401 | 449/20 | Hồ Nguyễn Xuân    | Mai    | 4    | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện đa khoa Tâm Trí tỉnh Đồng Tháp                |         |
| 402 | 451/20 | Nguyễn Thảo       | My     | 24   | 2     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện nhân dân Gia Định - TP.Hồ Chí Minh            |         |
| 403 | 450/20 | Võ Thị Khánh      | My     | 15   | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Phụ sản Nhi Bình Dương                        |         |
| 404 | 452/20 | Đỗ Thị            | Nga    | 16   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                       |         |
| 405 | 624/20 | Hà Quang          | Nhật   | 10   | 4     | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Sản nhi tỉnh Phú Yên                          |         |
| 406 | 454/20 | Bùi Khánh         | Nhi    | 13   | 9     | 2014 |           | Mường   | 5/11 | Bệnh viện Đa khoa huyện Thạch Thành tỉnh Thanh Hóa      |         |
| 407 | 453/20 | Hoàng Linh        | Nhi    | 22   | 2     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Phụ sản tỉnh Thanh Hóa                        |         |
| 408 | 455/20 | Nguyễn Gia        | Phát   | 2    | 4     | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Từ Dũ - Thành phố Hồ Chí Minh                 |         |
| 409 | 456/20 | Thạch Kim Sô      | Phiệp  | 1    | 12    | 2014 |           | Khmer   | 5/11 | Bệnh viện Đa khoa huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu         |         |
| 410 | 459/20 | Lê Minh           | Phúc   | 27   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Bình Thuận                |         |
| 411 | 460/20 | Hồ Huệ            | Phương | 7    | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                       |         |
| 412 | 695/20 | Trần Nguyễn Trúc  | Phương | 17   | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang                       |         |
| 413 | 461/20 | Cao Trí           | Quang  | 29   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh Viện Đa Khoa Tỉnh Bình Dương                       |         |
| 414 | 462/20 | Phạm Thúy         | Quyên  | 27   | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện đa khoa thị xã Ngã Năm tỉnh Sóc Trăng         |         |
| 415 | 463/20 | Trần Hà Như       | Quỳnh  | 12   | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Quân Y 4, Quân Đoàn 4, Dĩ An, tỉnh Bình Dương |         |
| 416 | 586/20 | Nguyễn Hoàng Minh | Sam    | 16   | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                       |         |

| STT | SĐB    | Họ               | Tên   | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp  | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                               | Ghi chú |
|-----|--------|------------------|-------|------|-------|------|-----------|---------|------|-------------------------------------------------------------------|---------|
| 417 | 465/20 | Lê Linh          | San   | 1    | 11    | 2014 | Nữ        | Mường   | 5/11 | Thôn Quắc - Đồng Lương - Lang Chánh - Thanh Hóa                   |         |
| 418 | 633/20 | Đinh Thị Thanh   | Thảo  | 20   | 1     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp                                  |         |
| 419 | 468/20 | Ngô Trung        | Tính  | 23   | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng                                   |         |
| 420 | 729/20 | Nguyễn Ngọc      | Toàn  | 22   | 6     | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Nhà Sinh Bảo Sanh Bình An - Thuận An - Bình Dương                 |         |
| 421 | 469/20 | Ngô Ngọc Nhã     | Trân  | 27   | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Phụ sản Nhi Bình Dương                                  |         |
| 422 | 471/20 | Trần Mạnh        | Tuấn  | 16   | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Từ Dũ, TP. Hồ Chí Minh                                  |         |
| 423 | 472/20 | Nguyễn Bách      | Tuệ   | 23   | 10    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện phụ sản Nam Định                                        |         |
| 424 | 599/20 | Trần Lương Cát   | Tường | 21   | 1     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Bệnh viện Từ Dũ, TP. Hồ Chí Minh                                  |         |
| 425 | 694/20 | Phạm Nhật        | Vy    | 25   | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/11 | Trạm y tế xã An Thuận, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre              |         |
| 426 | 474/20 | Nguyễn Nhất      | An    | 20   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện ĐKKV Nam Bình Thuận (Đức Chính - Đức Linh - Bình Thuận) |         |
| 427 | 475/20 | Nguyễn Quý       | Bình  | 21   | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Phòng khám Đa khoa Bình An, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương      |         |
| 428 | 476/20 | Trương Minh      | Châu  | 26   | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                 |         |
| 429 | 478/20 | Hoàng Bích       | Diệp  | 9    | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện phụ sản Nam Định                                        |         |
| 430 | 479/20 | Phạm Hà Ngọc     | Dung  | 30   | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Tại Nhà Thôn 4, xã Đắk R'măng                                     |         |
| 431 | 480/20 | Lê Xuân          | Giáp  | 15   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Trạm y tế xã Quỳnh Vinh, TX Hoàng Mai, Nghệ An                    |         |
| 432 | 481/20 | Trần Thị Ngọc    | Giàu  | 30   | 5     | 2014 | Nữ        | Khmer   | 5/12 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                 |         |
| 433 | 482/20 | Nguyễn Bích      | Hà    | 10   | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện Đa khoa, tỉnh Đồng Tháp                                 |         |
| 434 | 487/20 | Nguyễn Thanh     | Hằng  | 22   | 1     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Trung tâm Y Tế Thị xã Thuận An - Tỉnh Bình Dương                  |         |
| 435 | 483/20 | Võ Nguyễn Ngọc   | Hân   | 14   | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                 |         |
| 436 | 654/20 | Nguyễn Hoàng Gia | Huy   | 16   | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                 |         |



| STT | SĐB    | Họ                 | Tên    | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp  | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                       | Ghi chú |
|-----|--------|--------------------|--------|------|-------|------|-----------|---------|------|-----------------------------------------------------------|---------|
| 437 | 488/20 | Phan Bùi Gia       | Huy    | 19   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh, tỉnh Đắk Lắk                |         |
| 438 | 490/20 | Thượng Lê Duy      | Khang  | 19   | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                         |         |
| 439 | 493/20 | Ngô Thùy           | Linh   | 11   | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Trạm y tế xã Diên Kim - Diên Châu - Nghệ An               |         |
| 440 | 494/20 | Nguyễn Thành       | Luân   | 13   | 8     | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | BỆNH VIỆN PHỤ SẢN TIỀN GIANG                              |         |
| 441 | 495/20 | Phạm Nguyễn Gia    | Minh   | 13   | 3     | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện ĐKKV Long Khánh - tỉnh Đồng Nai                 |         |
| 442 | 699/20 | Trần Thị Hà        | My     | 30   | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Bệnh Viện Phụ Sản - Tỉnh Thái Bình                        |         |
| 443 | 496/20 | Lôi Hoàng Nguyên   | Ngân   | 16   | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương                          |         |
| 444 | 721/20 | Vũ Trung           | Nghĩa  | 23   | 3     | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện Quận 7 thành phố Hồ Chí Minh                    |         |
| 445 | 497/20 | Nguyễn Ngọc Thảo   | Nguyên | 14   | 8     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                         |         |
| 446 | 498/20 | Nguyễn Thiện       | Nhân   | 4    | 12    | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện Quân Y 4 - Quân Đoàn 4 - Dĩ An- tỉnh Bình Dương |         |
| 447 | 501/20 | Bùi An             | Phát   | 30   | 7     | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Bệnh Viện Phụ sản Quốc Tế Sài Gòn                         |         |
| 448 | 503/20 | Ngô Nguyễn         | Quy    | 15   | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện đa khoa khu vực Năm Căn                         |         |
| 449 | 505/20 | Đặng Như           | Quỳnh  | 4    | 2     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Thôn 4, Xã Hữu Đô - Đoan Hùng - Phú Thọ                   |         |
| 450 | 591/20 | Nguyễn Huỳnh Hoàng | Thiên  | 1    | 4     | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                         |         |
| 451 | 592/20 | Đỗ Minh            | Thiện  | 23   | 1     | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                         |         |
| 452 | 636/20 | Võ Trường          | Thịnh  | 26   | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện Hùng Vương - Thành phố Hồ Chí Minh              |         |
| 453 | 507/20 | Nguyễn Thị Anh     | Thư    | 10   | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện Từ Dũ - TP Hồ Chí Minh                          |         |
| 454 | 509/20 | Nguyễn Hữu         | Tinh   | 5    | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                         |         |
| 455 | 637/20 | Phạm Bảo           | Trân   | 1    | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                         |         |
| 456 | 712/20 | Trương Đức         | Trọng  | 5    | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Láng Me - Bắc Sơn - Thuận Bắc - Ninh Thuận                |         |

| STT | SĐB    | Họ               | Tên   | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp  | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                          | Ghi chú |
|-----|--------|------------------|-------|------|-------|------|-----------|---------|------|--------------------------------------------------------------|---------|
| 457 | 511/20 | Trần Phương      | Trúc  | 28   | 1     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                            |         |
| 458 | 512/20 | Bùi Minh         | Tuấn  | 2    | 4     | 2014 |           | Mường   | 5/12 | Bệnh viện phụ sản tỉnh Bình Dương                            |         |
| 459 | 698/20 | Trịnh Quốc       | Việt  | 17   | 8     | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện 4 - Quân Đoàn 4 - phường Dĩ An, thị xã Dĩ An.      |         |
| 460 | 513/20 | Ngô Khánh        | Vy    | 23   | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện Phụ sản nhi Bình Dương                             |         |
| 461 | 601/20 | Nguyễn Tường     | Vy    | 15   | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/12 | Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn - Hoài Nhơn - Bình Định   |         |
| 462 | 745/20 | Lê Trương Trường | Thịnh | 2    | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/12 | Bệnh Viện Đa Khoa Hoàn Hảo, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương |         |
| 463 | 702/20 | Nguyễn Thị Trâm  | Anh   | 22   | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên, Thành phố Tuy Hoà, Phú Yên   |         |
| 464 | 518/20 | Phạm Thiên       | Bảo   | 28   | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện đa khoa khu vực Thủ Đức                            |         |
| 465 | 704/20 | Lê Bảo           | Châu  | 2    | 4     | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện đa khoa Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng                    |         |
| 466 | 522/20 | Lê Trần Công     | Danh  | 17   | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định     |         |
| 467 | 664/20 | Dương Đình       | Dũng  | 22   | 11    | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Võ Lao Văn Võ Chương Mỹ Hà Nội                               |         |
| 468 | 523/20 | Trần Lê Chiêu    | Dương | 4    | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh Viện Sản Nhi tỉnh Phú Yên                               |         |
| 469 | 521/20 | Nguyễn Hải       | Đăng  | 11   | 9     | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh                       |         |
| 470 | 525/20 | Nguyễn Ngọc Gia  | Hân   | 21   | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh Viện Đa Khoa tỉnh Đồng Tháp                             |         |
| 471 | 527/20 | Mai Xuân         | Hiếu  | 5    | 1     | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Đa khoa huyện Triệu Sơn, Thanh Hóa                 |         |
| 472 | 529/20 | Lê Nguyễn Gia    | Huy   | 14   | 10    | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                            |         |
| 473 | 530/20 | Nguyễn Lê Gia    | Huy   | 23   | 11    | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh                       |         |
| 474 | 531/20 | Trương Kiến      | Huy   | 18   | 4     | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh                       |         |
| 475 | 532/20 | Nguyễn Thị Mỹ    | Huyền | 14   | 7     | 2014 | Nữ        | Khmer   | 5/13 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu                              |         |
| 476 | 107/20 | Nguyễn Hoàng     | Khải  | 1    | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn, tỉnh Bình Định           |         |



| STT | SĐB    | Họ                 | Tên   | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp  | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)                                | Ghi chú |
|-----|--------|--------------------|-------|------|-------|------|-----------|---------|------|--------------------------------------------------------------------|---------|
| 477 | 538/20 | Đinh Ngọc          | Linh  | 24   | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện đa khoa huyện Đức Thọ                                    |         |
| 478 | 700/20 | Nguyễn Khánh       | Linh  | 2    | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện phụ sản nhi Đà Nẵng                                      |         |
| 479 | 537/20 | Trần Ngọc Uyên     | Linh  | 11   | 12    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                  |         |
| 480 | 539/20 | Huỳnh Nguyễn Tuệ   | Minh  | 4    | 12    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam.                                  |         |
| 481 | 543/20 | Tăng Mỹ            | Ngân  | 8    | 4     | 2014 | Nữ        | Hoa     | 5/13 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang                                  |         |
| 482 | 542/20 | Vũ Hồ Phương       | Ngân  | 14   | 4     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Trung tâm y tế huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định                       |         |
| 483 | 663/20 | Lê Nguyễn Phương   | Nghi  | 31   | 3     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh viên đa khoa khu vực Long Khánh, Đồng Nai                     |         |
| 484 | 545/20 | Đặng Hoàng         | Phát  | 17   | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện phụ sản nhi Bình Dương, Tp Thủ Dầu Một , tỉnh Bình Dương |         |
| 485 | 546/20 | Lê Hoàng           | Sang  | 3    | 1     | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                  |         |
| 486 | 547/20 | Nguyễn Trường      | Sơn   | 18   | 2     | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Đk tỉnh Bình Dương                                       |         |
| 487 | 548/20 | Nguyễn Trần Phương | Thanh | 9    | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Trung tâm y tế huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam                      |         |
| 488 | 549/20 | Nguyễn Bùi Như     | Thảo  | 17   | 2     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương                                  |         |
| 489 | 675/20 | Phạm Bá            | Thăng | 7    | 5     | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Đa khoa huyện Lệ Thủy , tỉnh Quảng Bình                  |         |
| 490 | 550/20 | Ong Đình Nhã       | Thi   | 27   | 10    | 2014 | Nữ        | Hoa     | 5/13 | Thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang                   |         |
| 491 | 552/20 | Bùi Anh            | Thư   | 9    | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Từ Dũ                                                    |         |
| 492 | 553/20 | Đỗ Ngọc Song       | Thư   | 19   | 12    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                  |         |
| 493 | 714/20 | Phạm Kim           | Tiền  | 1    | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Đa Khoa Khu vực Trần Văn Thời                            |         |
| 494 | 555/20 | Huỳnh Minh         | Tiến  | 10   | 11    | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương                                  |         |
| 495 | 338/20 | Trang Bảo          | Trâm  | 18   | 11    | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện Đa khoa Bình Dương                                       |         |
| 496 | 640/20 | Đinh Đặng Chí      | Trung | 27   | 8     | 2014 |           | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện đa khoa KV Cái Nước, Cà Mau                              |         |

| STT | SĐB    | Họ               | Tên   | Ngày | Tháng | Năm  | Giới tính | Dân tộc | Lớp  | Nơi sinh ( Ghi theo giấy khai sinh)         | Ghi chú |
|-----|--------|------------------|-------|------|-------|------|-----------|---------|------|---------------------------------------------|---------|
| 497 | 557/20 | Nguyễn Hoàng Ánh | Tuyết | 28   | 7     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương           |         |
| 498 | 643/20 | Kim Thị Quỳnh    | Vy    | 27   | 12    | 2014 | Nữ        | Khmer   | 5/13 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh             |         |
| 499 | 643/20 | Trần Yến         | Vy    | 22   | 5     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh viện đa khoa, tỉnh Bình Dương          |         |
| 500 | 558/20 | Nguyễn Ngọc Như  | Ý     | 12   | 9     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Bệnh Viện Đa khoa tỉnh Bình Dương           |         |
| 501 | 644/20 | Lê Hoàng         | Yến   | 16   | 6     | 2014 | Nữ        | Kinh    | 5/13 | Trạm y tế xã Minh Quang- Tam Đảo- Vĩnh Phúc |         |

Tổng danh sách có 501 học sinh

Bình Dương, ngày 20 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

( Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Văn Công